

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2023/HS-PT

Ngày: 24-4-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Hoài

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hữu Hồng  
Ông Nguyễn Văn Đức

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2023/TLPT-HS ngày 17/01/2023 đối với bị cáo Trần Quốc Kh cùng đồng phạm; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2022/HS-ST ngày 12/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

**\* Bị cáo kháng cáo:**

1. **Trần Quốc Kh;** sinh năm: 1999; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn TT, xã TV, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Bạc Thị Hồng H; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo chưa có vợ, con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2022 đến ngày 07/7/2022 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho bảo lãnh. Có mặt.

2. **Bạch Công H;** sinh năm: 1999; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn TL, xã TV, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bạch Văn T và bà Nguyễn Thị Thu Th; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2022 đến ngày 07/7/2022 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho bảo lãnh. Có mặt.

**Người bào chữa cho bị cáo H:** Luật sư Phạm Thị Thanh Nh – Văn phòng luật sư Dương Đình N, Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

3. **Trần Việt T**; sinh năm: 1988; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn HT, xã TV, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Việt H và bà Nguyễn Thị H (đã chết); có vợ là Lê Tố N; bị cáo có 02 người con sinh năm 2009 và 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2022 đến ngày 07/7/2022 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho bảo lãnh. Có mặt.

\* *Người bào chữa cho bị cáo Toàn*: Luật sư Nguyễn Phương Đại Ngh và luật sư Nguyễn Văn H – Công ty luật TNHH Đại Ngh, Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. Luật sư H có mặt; luật sư Ngh vắng mặt.

4. **Hoàng Văn Ph**; sinh năm: 1998; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn HT, xã TV, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Ng và bà Ma Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2022 đến ngày 11/7/2022 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho bảo lãnh. Có mặt.

5. **Nguyễn Đức A**; sinh năm: 2001; tại Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn HT, xã TV, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ, con bà Phạm Thị H; có vợ là Phạm Thị Hoa T; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2022 đến ngày 07/7/2022 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho bảo lãnh. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/02/2022, Thái Thị Thu M đã mời Bạch Công H, Phạm Thị Mỹ D, Lê Tố N, Trần Ngọc L, Lê Ngọc Quốc T, Nguyễn Đức A, Đỗ Minh Th, Hoàng Văn Ph, Đặng Hoàng Th, Lê Thiên H, Đinh Trung T, Trần Việt T, Trần Quốc Kh, Trần Nhật K đến dự sinh nhật của chồng là Trần Việt H tại quán “Cây Tùng” thuộc tổ dân phố Sơn Hà, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình dự sinh nhật, Lê Ngọc Quốc T có rủ thêm Lê Thị Thu Th đến cùng tham dự. Sau khi ăn uống xong, T rủ mọi người đến quán Karaoke “Win” thuộc tổ dân phố Yên Bình, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để hát karaoke đồng thời gọi điện thoại cho Nguyễn Khắc Th là quản lý quán Karaoke “Win” để đặt phòng hát. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, cả nhóm đến quán Karaoke “Win” vào

phòng VIP 5 để hát và Lê Tố N gọi điện thoại rủ thêm Trần Thị T đến cùng tham gia.

Trong lúc cả nhóm đang hát Karaoke, Trần Quốc Kh liên lạc cho bạn thường gọi là “Ty” (không rõ nhân thân, lai lịch) nhờ “Ty” mang đến quán “Win” 01 (một) gói nylon chứa ma túy loại thuốc lắc dạng viên nén màu xanh và 03 (ba) gói nylon chứa ma túy loại Ketamine mà Trần Quốc Kh đã đưa “Ty” cầm hộ trước đây. Khoảng 15 phút sau, “Ty” gọi cho Trần Quốc Kh nói ra cổng phụ quán “Win” để lấy ma túy. Khánh một mình đi ra thì thấy có một thanh niên đeo khẩu trang đứng đợi, Khánh đi lại thì người này đưa cho Khánh 01 (một) gói thuốc lá hiệu “555” có chứa ma túy, Khánh cầm gói thuốc lá rồi đi vào lại phòng Vip 5 và để gói thuốc lá chứa ma túy trên bàn nhằm mục đích để cho cả bọn sử dụng. Lúc này Bạch Công H đến mở gói thuốc lá mà Trần Quốc Kh vừa đặt xuống rồi đổ ra thì thấy có 01 (một) gói nylon chứa 05 (năm) viên thuốc lắc dạng viên nén màu xanh và 03 (ba) gói nylon chứa ma túy loại Ketamine. Sau khi đổ ma túy ra đĩa (lúc này trên bàn đã có sẵn 02 đĩa sứ, 02 ống hút tự chế và 01 thẻ nhựa), Huân lấy thuốc lắc và bẻ đôi từng viên rồi để ra đĩa sứ để cho mọi người sử dụng, sau đó Huân tự lấy một mảnh thuốc lắc cho vào miệng sử dụng. Sau khi sử dụng thuốc lắc, Huân lấy 01 (một) gói Ketamine đổ hết ra đĩa sứ và dùng quạt hơi nóng phần đáy đĩa rồi san một phần sang đĩa sứ khác, Huân lấy thẻ nhựa kẻ tán nhỏ Ketamine rồi kẻ thành từng đường trên phần đĩa gần Huân rồi lấy ống hút tự sử dụng 02 đường Ketamine, chiếc đĩa còn lại thì Huân để trên bàn. Sau khi sử dụng xong thì Huân trực tiếp mang đĩa sứ có Ketamine cho mọi người trong phòng hát sử dụng cụ thể Huân bê đĩa đến cho Hoàng và Hoàng dùng ống hút sử dụng hít Ketamine trên đĩa vào cơ thể. Khi Hoàng sử dụng ma túy xong, Huân tiếp tục lần lượt mang đĩa sứ đến chỗ Tá, Tuyên và Nhật Khánh để những người này sử dụng ma túy trên đĩa. Sau đó Huân mang đĩa sứ trên để lại xuống bàn và nằm nghe nhạc.

Đối với đĩa sứ thứ hai chứa phần Ketamine mà Huân san để trên bàn thì Phong nhìn thấy nên bê đĩa sứ lên sử dụng ống hút để hít Ketamine trên đĩa sứ vào cơ thể sau đó Phong bê đĩa Ketamine đến trước mặt của Đức Anh, Dung và Thảo để cho từng người này sử dụng ma túy trên đĩa. Sau khi sử dụng ma túy do Phong đưa thì Đức Anh lấy và bê đĩa sứ từ tay của Phong cho Thái sử dụng hít hai đường ma túy trên đĩa vào cơ thể rồi để đĩa trên bàn trước mặt của mình.

Khi Trần Thị T đến quán Karaoke “Win” và vào phòng Vip 5 thấy trong phòng đang sử dụng ma túy nên đến ngồi cạnh Nữ và Linh để nghe nhạc. Lúc này, Trần Quốc Kh đến chỗ Tuyết và đưa cho Tuyết  $\frac{1}{4}$  viên nén màu xanh và nói Tuyết sử dụng cái này vào nghe nhạc cho đỡ mệt. Tuyết sử dụng nước Cocacola

nuốt viên nén mà Khánh đưa vào bụng. Huân nằm nghe nhạc một lúc thì ngồi dậy và thấy trên đĩa sứ đã hết ma túy nên Huân tiếp tục lấy thêm 01 (một) gói Ketamine trên bàn rồi đổ hết ra đĩa sứ tán nhỏ ra sau đó kẻ thành từng đường để cho mình và mọi người tiếp tục sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Huân nằm xuống ghế để nghe nhạc còn Phong đi tới bê đĩa sứ và mời mọi người trong phòng sử dụng (có khoảng 5 đến 6 người Phong không nhớ là những người nào đã sử dụng ma túy) rồi Phong để lại đĩa sứ trên bàn sau đó ngồi nghe nhạc. Đối với gói Ketamine thứ ba khi Huân đổ ra đĩa thì Huân nghĩ là đã hết ma túy bên trong nên đã ném gói nylon vào vị trí sát tường gần chỗ Huân ngồi. Ngoài ra, quá trình sử dụng ma túy thì Toàn có đưa đĩa sứ cho Linh sử dụng hai đường ma túy nhưng Toàn không nhớ rõ thời điểm cụ thể. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 21/02/2022 khi các đối tượng đang sử dụng chất ma túy và nghe nhạc thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và bắt quả tang.

Tang vật thu giữ: 02 (hai) đĩa sứ; 02 (hai) ống hút được quấn bằng tờ tiền Polyme; 01 (một) thẻ nhựa; 01 (một) gói nylon bên trong chứa 03 gói nylon có rãnh; 02 (hai) gói nylon có rãnh kéo màu đỏ; 04 viên nén màu xanh và 02 mảnh viên nén màu xanh; 01 túi nylon có chứa chất tinh thể màu trắng

Thu giữ của các đối tượng sau: Đặng Hoàng Th: 01 (một) điện thoại hiệu iPhone XSMax màu đen đã qua sử dụng; Trần Việt H: 01 (một) điện thoại hiệu iPhone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng; Trần Nhật K: 01 (một) điện thoại hiệu Huawei Nova 3i, màu xanh đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại hiệu iPhone XS Max, màu vàng đã qua sử dụng; Trần Việt T: 01 (một) điện thoại hiệu iPhone 8 Plus, màu đen đã qua sử dụng và 01 (một) xe ô tô hiệu Kia Morning màu trắng, BKS: 49A-086.19. Chiếc xe ô tô hiệu Kia Morning có chủ sở hữu là Trần Việt T; Trần Quốc Kh: 01 (một) điện thoại hiệu iPhone 13, màu xanh đã qua sử dụng và 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Air Blade, BKS: 49D1-197.11; Đinh Trung T: 01 (một) điện thoại hiệu iPhone 8Plus, màu đỏ đã qua sử dụng; Bạch Công H: 01 (một) điện thoại hiệu iPhone XSMax, màu đen đã qua sử dụng; Nguyễn Đức A: 01 (một) điện thoại hiệu iPhone 11, màu đen đã qua sử dụng; Hoàng Văn Ph: 01 (một) điện thoại hiệu iPhone X, màu trắng đã qua sử dụng và 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh, BKS: 49F1 – 222.31 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng; Trần Thị T: 01 (một) điện thoại hiệu Vivo, màu xanh đã qua sử dụng và 01 (một) xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu xanh, BKS: 49D1 – 516.91 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng; Lê Thiên H: 01 (một) điện thoại hiệu iPhone 8, màu đen đã qua sử dụng và 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu vàng, BKS: 49D1 – 266.14 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng; Đỗ Minh Th: 01 (một) điện thoại hiệu OPPO, màu đen, đã qua sử dụng và

01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vairio màu đen, 01 xe mô tô BKS: 49D1 – 669.84 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; Phan Thị Mỹ Dung: 01 (một) điện thoại hiệu iPhone 11, màu trắng, đã qua sử dụng; Thái Thị Thu M: 01 (một) điện thoại hiệu iPhone X, màu trắng, đã qua sử dụng; Lê Thị Thu Th: 01 (một) điện thoại hiệu Samsung, màu xanh, đã qua sử dụng; Lê Tố N: 01 (một) điện thoại hiệu iPhone 11 ProMax, màu xanh, đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 185/KL-PC09 ngày 24/02/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Phong bì 01: Mẫu tinh thể màu trắng (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3151g (một phẩy bảy sáu bốn một gam), loại Ketamine; Phong bì 02: Mẫu 04 viên nén màu xanh và 02 mảnh viên nén màu xanh (M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,0881g (không phẩy một chín tám sáu gam), loại MDMA.

*Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

*MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử các bị can Trần Quốc Kh, Bạch Công H, Trần Việt T, Hoàng Văn Ph, Nguyễn Đức A về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án số 69/2022/HS-ST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà đã xử;

Tuyên bố các bị cáo Trần Quốc Kh, Bạch Công H, Hoàng Văn Ph, Trần Việt T, Nguyễn Đức A phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Trần Quốc Kh 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2022 đến ngày 07/7/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bạch Công H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2022 đến ngày 07/7/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ph 03 (ba) năm (06) sáu tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2022 đến ngày 11/7/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Trần Việt T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2022 đến ngày 07/7/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đức A 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2022 đến ngày 07/7/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/12/2022, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử; đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư H bào chữa cho bị cáo T trình bày; thống nhất tội danh và khung hình phạt mà Tòa án sơ thẩm đã xử các bị cáo nhưng mong Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Toàn vô ý khi phạm tội, vai trò mờ nhạt so với các bị cáo khác; khi bị cáo Toàn vào thì bị cáo Toàn đã thấy có sẵn ma túy, chị Linh đi cùng lấy ma túy sử dụng trên tay của bị cáo Toàn, hành vi của bị cáo là vô tình khi đang sử dụng ma túy thì Linh sử dụng chung, nên mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Toàn, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Toàn.

Luật sư Nh bào chữa cho bị cáo H trình bày; thống nhất tội danh và khung hình phạt mà Tòa án sơ thẩm đã xử đối với bị cáo bị cáo và đồng phạm nhưng

mong Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có nhân thân tốt, có công việc ổn định xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Huân.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo thống nhất với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 20 phút ngày 21/02/2022, các bị cáo Trần Quốc Kh, Bạch Công H, Trần Việt T, Hoàng Văn Ph và Nguyễn Đức A có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán karaoke Win thuộc tổ dân phố Yên Bình, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, cho các đối tượng Phạm Thị Mỹ D, Thái Thị Thu M, Trần Thị T, Lê Tô N, Trần Ngọc L, Lê Thị Thu Th, Lê Ngọc Quốc T, Đỗ Minh Th, Đặng Hoàng Th, Trần Việt H, Lê Thiên H, Đinh Trung T, Trần Nhật K sử dụng ma túy, khi bị phát hiện thu giữ tại hiện trường số ma túy sau khi các bị cáo và các đối tượng trên sử dụng còn lại có tổng khối lượng là 0,3151g (không phải ba một năm một gam), loại Ketamine và 2,0881g (hai phẩy không tám tám một gam), loại MDMA.

Toà án nhân dân huyện Lâm Hà đã tuyên xử các bị cáo Trần Quốc Kh, Bạch Công H, Trần Việt T, Hoàng Văn Ph, Nguyễn Đức A phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Trần Quốc Kh, Bạch Công H, Trần Việt T, Hoàng Văn Ph, Nguyễn Đức A thì thấy rằng; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Gia đình các bị cáo Bạch Công H, Trần Việt T có ông, bà có thành tích công hiến, được Nhà nước tặng thưởng huân chương. Bị cáo Nguyễn Đức A có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bà ngoại bị cáo tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước và được hưởng chế độ trợ cấp một

lần. Vì vậy, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Bạch Công H, Trần Việt T, Nguyễn Đức A. Đồng thời, đã xem xét các bị cáo Bạch Công H, Hoàng Văn Ph, Trần Việt T, Nguyễn Đức A tham gia với vai trò đồng phạm trong vụ án nên áp dụng khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo với mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố là đã có sự xem xét cho các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc Kh, Bạch Công H, Trần Việt T, Hoàng Văn Ph, Nguyễn Đức A; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Trần Quốc Kh, Bạch Công H, Hoàng Văn Ph, Trần Việt T, Nguyễn Đức A phạm tội: *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc Kh 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2022 đến ngày 07/7/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bạch Công H 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2022 đến ngày 07/7/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ph 03 (ba) năm (06) sáu tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2022 đến ngày 11/7/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Việt T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2022 đến ngày 07/7/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đức A 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2022 đến ngày 07/7/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Quốc Kh, Bạch Công H, Trần Việt T, Hoàng Văn Ph, Nguyễn Đức A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Lâm Hà (02);
- VKSND huyện Lâm Hà (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện Lâm Hà (01);
- Cơ quan THAHS huyện Lâm Hà (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (03);
- Hồ sơ THAHS (03);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Duy Hoài**